TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **339**/2023/HSPT
Ngày: 06-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Bà Phan Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xét xử số 4 - trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 221/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn T; do có kháng cáo của bị hại Văn Lê Minh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- *Bị cáo bị kháng cáo*:

Lê Văn T, sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Đăng ký thường trú: ấp 5, xã Xuân T, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp 5, xã Xuân T, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân Tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa. Nghề nghiệp: Bảo vệ. Trình độ học vấn: 9/12. Họ và tên cha: Lê B (Đã chết). Họ và tên mẹ: Ngô Thị H (Đã chết). Vợ: Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1981. Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo Lê Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, chờ xét xử (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Văn Lê Minh H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp S 1, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Lộc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn giày D Việt Nam thuộc khu Công nghiệp X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, chị Phạm Thị C, sinh năm 1999, ngụ tại ấp T, xã Xuân H, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai là công nhân tại xưởng DS5 có xảy ra mâu thuẫn với Lê Văn T là bảo vệ xưởng DS1. Anh Văn Lê Minh H, sinh năm 1994, ngụ tại ấp S1, xã S, huyện X, Đồng Nai là chồng chị C sau khi biết sự việc đã tìm gặp T để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn cho chị C. Khoảng 22 giờ ngày 23/9/2022, anh H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1999, ngụ tại ấp V, xã S, huyện X, Đồng Nai và anh Phạm Ngọc H, sinh năm 2004, ngụ tại ấp V, xã Xuân H, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai, đến cổng xưởng DS1 chờ T. Khi T tan ca và điều khiển xe mô tô biển số 60B5-262.22 ra đến cổng xưởng DS1 thì anh H, Đ và H sử dụng mũ bảo hiểm đánh đuổi đánh T nhưng không trúng. T dùng tay phải cầm dây xích sắt dài 1m20 có gắn ổ khóa đánh 01 cái làm ổ khóa trúng vào vùng mặt bên trái của anh H, gây thương tích. Ngay sau khi vụ việc xảy ra, anh H được bạn bè đưa đến Trung tâm y tế huyện X cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa Long Khánh.

Hậu quả: Anh Văn Lê Minh H, bị thương tích gãy hàm gò má trái.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 5929/C09B, ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Thương tích của anh Văn Lê Minh H có đặc điểm phù hợp với vật tày, vật tày có cạnh gây ra.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 5930/C09B, ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của anh Văn Lê Minh H là 20% (Hai mươi phần trăm).

* Vật chứng vụ án: 01 dây xích sắt Ø 4, dài khoảng 1m20 và ổ khóa nhãn hiệu Việt Đức G20-50 màu vàng, bằng kim loại.

* Trách nhiệm dân sự:

Sau khi vụ việc trên xảy ra, Lê Văn T đã tự nguyện bồi thường cho anh Văn Lê Minh H số tiền là 1.500.000 đồng. Anh H tiếp tục yêu cầu T bồi thường về chi phí điều trị số tiền 66.100.000 đồng

Ngày 01/12/2022, Lê Văn T tự nguyện giao nộp số tiền 15.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc để bồi thường về dân sự cho anh Văn Lê Minh H nhưng anh H không chấp nhận.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 83/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án

nhân dân huyện Xuân Lộc đã tuyên xử:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T:** 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2023).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân T, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588 và 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn T bồi thường cho anh Văn Lê Minh H số tiền 33.252.000 đồng (*Ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi hai ngàn đồng).*

Số tiền 15.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007704 ngày 02/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và thi hành án theo luật định.

Ngày 08/5/2023, bị hại anh Văn Lê Minh H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng nặng mức hình phạt và mức bồi thường đối với bị cáo Lê Văn T.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng quy định pháp luật. Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét mức án đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức bồi thường theo quy định của pháp luật và tuyên mức án là 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị hại Văn Lê Minh H làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/9/2022, tại cổng công xưởng DS1, Công ty giày Dona Standard thuộc khu công nghiệp X, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn T sử dụng 01 dây xích sắt dài khoảng 1m20 có gắn ổ khóa đánh gây thương tích cho anh Văn Lê Minh H. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 20% (Hai mươi phần trăm). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác và trật tự tại địa phương. Cấp sơ thẩm trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, đã áp dụng mức hình phạt và trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự là phù hợp.

Bị hại kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt và mức bồi thường đối với bị cáo. Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/8/2023, bị hại Văn Lê Minh H đề nghị vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm và không yêu cầu bị cáo bồi thường và đồng ý với quyết định của Tòa án tỉnh. Bị hại cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Văn Lê Minh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 83/2023/HS-ST ngày 25/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T:** 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/4/2023).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Phòng PV06 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu HS, VP (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân Đào